KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CHUYÊN NGÀNH: KỸ THUẬT PHẦN MỀM NỘI DUNG, TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN ĐÒ ÁN TỐT NGHIỆP

C – NỘI DUNG/TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

Tuần (theo năm học)	Công việc	Nội dung công việc cần làm trong tuần	Kết quả cần đạt được và báo cáo
19-20	Lập danh sách tên đề tài	Các giảng viên hướng dẫn đề xuất danh sách đề tài (sinh viên có thể tự đề xuất)	Danh sách tên đề tài cùng sinh viên và giảng viên hướng dẫn theo Mẫu ISO-IT13.03.01.xlsx
21	Bộ môn duyệt đề tài	 Giảng viên hướng dẫn gửi danh sách đề tài Bộ môn kiểm tra và ký duyệt danh sách tên đề tài 	Danh sách đề tài có chữ kỷ xác nhận của Bộ môn theo Mẫu ISO-IT13.03.02.xlsx
22	Giao đề tài	- Giảng viên hướng dẫn gặp sinh viên để thống nhất đề tài thực hiện	 - Danh sách đề tài giao cho sinh viên - Hoàn thành thuyết minh đề tài theo Mẫu ISO-IT13.03.03.doc và ISO-IT13.03.04.doc
23	Tìm hiểu đề tài	 Tính cấp thiết của đề tài Mục tiêu của đề tài Giới hạn và phạm vi của đề tài Nội dung thực hiện Phương pháp tiếp cận 	Chương 1
24	Trình bày cơ sở lý thuyết	Phương pháp phát triển phần mềm hướng đối tượng	Mục 2.1
25	Trình bày cơ sở lý thuyết	Các công nghệ dùng để thực hiện cài đặt đề tài	Mục 2.2
26	Khảo sát và xác định yêu cầu người dùng	Khảo sát nghiệp vụ, yêu cầu và phân tích yêu cầu của bài toán	Mục 3.1
27	Đặc tả yêu cầu phần mềm	 Các yêu cầu chức năng Các yêu cầu phi chức năng Biểu đồ lớp thực thể 	Mục 3.2

Tuần (theo năm học)	Công việc	Nội dung công việc cần làm trong tuần	Kết quả cần đạt được và báo cáo	
28	Thiết kế hệ thống	 Thiết kế kiến trúc hệ thống Thiết kế cơ sở dữ liệu 	Muo 3.3.1, 3.3.2	
29	Tuần Kiểm tra tiến độ lần 1 (từ tuần 23 đến tuần 28)			
29	Thiết kế hệ thống	- Thiết kế lớp đối tượng - Thiết kế giao diện	Mục 3.3.3, 3.3.4	
30-31	Xây dựng Web API	Xây dựng Web API cho Website	Mục 4.1	
32-33	Xây dựng các chức năng nghiệp vụ phân hệ người dùng	Lập trình các chức năng hiển thị, tìm kiếm, tính toán	Mục 4.2.1	
34	Xây dựng các chức năng nghiệp vụ phân hệ người dùng	Lập trình các chức năng thống kê báo cáo	Hoàn thành Mục 4.2.1	
35	Tuần Kiểm tra tiến độ lần 2 (từ tuần 29 đến tuần 34)			
35-36	Xây dựng các chức năng hệ thống và các chức năng phân hệ quản trị	Lập trình các chức hệ thống và các chức năng quản trị (nếu có)	Mục 4.2.2, 4.2.3	
37-38	Tích hợp hệ thống	 Tích hợp giữa phân hệ người dùng và phân hệ quản trị nội dung Hoàn thiện hệ thống Điều chỉnh nâng cấp các yêu cầu của giáo viên kiểm tra ở tuần 35 	Website hoàn thiện	
39	Kiểm thử và triển khai website	- Kiểm thử hệ thống và chỉnh sửa nếu có lỗi hoặc chưa thực hiện đúng yêu	- Website trên Internet - Mục 4.3	

Tuần (theo năm học)	Công việc	Nội dung công việc cần làm trong tuần	Kết quả cần đạt được và báo cáo		
40	Kiểm tra lại báo cáo, sản phẩm, chuẩn bị slide báo cáo đồ án	 Hoàn thiện báo cáo slide trình bày và thông qua GVHD GVHD lập danh sách sv đủ điều kiện bảo vệ về bộ môn 	1 months		
41	Tuần Kiểm tra tiến độ lần 3 (từ tuần 35 đến tuần 40)				
41-42	Hoàn thành các thủ tục chuẩn bị bảo vệ	- Sinh viên hoàn thiện cuốn báo cáo, slide theo góp ý của giáo viên - Bộ môn lập danh sách phản biện và danh sách hội đồng - Kiểm tra điều kiện bảo vệ tốt nghiệp (chứng chỉ, học phí)	- Cuốn báo cáo (đã chỉnh sửa) - Slides báo cáo (đã chỉnh sửa) - Danh sách hội đồng - Danh sách phản biện - Danh sách SV được bảo vệ ĐATN theo Mẫu ISO-IT13.03.05.xlsx		
43	 Thực hiện phản biện Gửi nhận xét phản biện và hướng dẫn 	 Sinh viên bảo vệ trước giảng viên phản biện Giảng viên HD, PB gửi nhận xét cho hội đồng 	Diểm đánh giá hướng dẫn, phản biện đồ án. theo Mẫu ISO-IT13.03.06.doc		
44		Dự trù			
45-46	Báo cáo (Sinh viên trình bày trước hội đồng)				
47	Hoàn thiện các thủ tục sau bảo vệ viên đẩy mã nguồn đồ án lêr	 Sinh viên chỉnh sửa cuốn, sản phẩm theo góp ý của hội đồng Hội đồng xác nhận vào cuốn 	 Cuốn báo cáo bìa mạ vàng (có xác nhận của bộ môn) Tài liệu: Báo cáo bản mềm, chương trình thực nghiệm 		

Lưu ý: Sinh viên đẩy mã nguồn đồ án lên github. Điều này giúp duy trì công việc của người thực hiện (sinh viên) và người hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra (giảng viên) được thường xuyên và chính xác.

KHOA CNTT

Nguyễn Văn Hậu

Hung Yên, ngày 07 tháng 12 năm 2020

BỘ MÔN

Nguyễn Văn Quyết

D - PHŲ LŲC

D.1. Phần định dạng (tham khảo File2_ Huong dan trinh bay do an (Format))

D.2. Nội dung cuốn báo cáo (tham khảo File3_Mau trinh bay do an)

CHƯƠNG 1. MỞ ĐẦU

1.1 Lý do chọn đề tài

<Trong phần lý do chọn đề tài, người học có thể tự mình khai triển nội dung cho phần lý do chọn đề tài đồ án mà không phải tuân thủ theo một logic hay cấu trúc khắt khe nào cả. Tuy nhiên, để đảm bảo cho phần lý do chọn đề tài đồ án đủ để thuyết phục người đọc, người học nên trình bày dựa trên những nội dung sau:</p>

- · Tầm quan trọng, vai trò của đề tài
- Tính cấp thiết của đề tài
- Những bất cập, hạn chế của hệ thống cũ>

1.2 Mục tiêu của đề tài

1.2.1 Mục tiêu tổng quát

<Còn được gọi là mục đích của đề tài, nêu được mục tiêu cuối cùng, chung nhất của vấn đề thiết kế và triển khai là nhằm giải quyết vấn đề gì trong lĩnh vực nào. Mục tiêu chung này thường gắn liền với tên đề tài.>

1.2.2 Mục tiêu cụ thể

<Trên cơ sở mục đích của đề tài, phần này nêu các mục tiêu cụ thể mà đề tài mong muốn đạt được. Mục tiêu của đề tài thường là điều gì đó hoặc hoạt động nào đó cụ thể, rõ ràng mà người học sẽ hoàn thành theo kế hoạch đã đề ra. Mục tiêu có thể đo lường hay định lượng được và là cơ sở cho việc đánh giá kế hoạch thực hiện đã đưa ra. Xác định các mục tiêu cụ thể đề tài cần đạt được để nêu bật mục đích tổng quát. Mục tiêu của đề tài cụ thể chỉ ra một cách hệ thống các khía cạnh khác nhau của vấn đề thiết kế và triển khai, là những mục tiêu mà ta phải đạt được khi kết thúc quá trình thực hiện đề tài.>

1.3 Giới hạn và phạm vi của đề tài

1.3.1 Đối tượng nghiên cứu

<Đối tượng nghiên cứu: Đối tượng nghiên cứu của đề tài là gì? Thường là chủ đề nghiên cứu Khách thể nghiên cứu: Các chuyên gia đầu ngành, lãnh đạo đơn vị, CB quản lý, NV tác nghiệp, giám đốc các doanh nghiệp, khách hàng, nhà cung cấp.>

1.3.2 Phạm vi nghiên cứu

<Phạm vi không gian: tại đâu?

Phạm vi thời gian: Số liệu thứ cấp thu thập trong thời gian nào? Sơ cấp?

Ý nghĩa khoa học và thực tiễn của đề tài>

1.4 Nội dung thực hiện

< Viết chi tiết nội dung các công việc mà đề tài sẽ thực hiện>

1.5 Phương pháp tiếp cận

<Đưa ra phương pháp để thực hiện đề tài>

CHƯƠNG 2. CƠ SỞ LÝ THUYẾT

2.1 Phương pháp phát triển phần mềm hướng đối tượng

<Phần này trình bày tóm tắt phương pháp phát triển một hệ thống phần mềm theo phương pháp hướng đối tượng >

2.2 Công nghệ áp dụng

<Phần này trình bày tóm tắt những công nghệ áp dụng vào đề tài>

CHƯƠNG 3. PHÂN TÍCH VÀ THIẾT KẾ HỆ THỐNG

- 3.1. Đặc tả yêu cầu phần mềm
- 3.1.1. Các yêu cầu chức năng
- 3.1.2. Biểu đồ lớp thực thể
- 3.1.3. Các yêu cầu phi chức năng
- 3.2. Thiết kế hệ thống
- 3.2.1. Thiết kế kiến trúc
- 3.2.2. Thiết kế cơ sở dữ liệu
- 3.2.3. Thiết kế lớp đối tượng
- 3.2.4. Thiết kế giao diện

CHƯƠNG 4. TRIỂN KHAI WEBSITE

4.1. Xây dựng Web API

<Trình bày phương pháp xây dựng API và đặc tả các API>

- 4.2. Xây dựng các chức năng
- 4.2.1. Các chức năng nghiệp vụ phân hệ người dùng

<Trình bày ý tưởng xây dựng các chức năng nghiệp vụ như: Hiển thị, tìm kiếm, tính toán, thống kê báo cáo>

4.2.2. Các chức hệ thống

<Trình bày ý tưởng xây dựng các chức chức năng hệ thống như đăng nhập, đăng ký, quản lý người dùng>

4.2.3. Các chức năng phân hệ quản trị (nếu có)

<Trình bày ý tưởng xây dựng các chức năng phía trang quản trị >

4.3. Kiểm thử và triển khai ứng dụng

KÉT LUẬN

Kết quả đạt được của đề tài (Kiến thức, sản phẩm)

Hạn chế của đề tài (Sản phẩm: chức năng còn thiếu, chưa hoàn thiện...; Kỹ năng: phân tích thiết kế hệ thống, lập trình...)

Hướng phát triển của đề tài (Giải quyết những hạn chế của đề tài)

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Tên tác giả (năm xuất bản), "Tên tài liệu", Nhà xuất bản.
- [2]. Lê Thị Quýt Cam, Hoa Tươi (2020), "Hướng dẫn trình bày họa quả", NXB Lao động xã hội.
- [3]. James F. Kurose and Keith W. Ross (2013), "Computer Networking: A top-down approach sixth Edition", Pearson Education.
- [4]. https://electricalacademia.com/computer/osi-model-layers-functions/ (Accessed 10 December 2020).